

Số: 61 /NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 19 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh, bổ sung các dự án, công trình chuyển mục đích
sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 và Nghị
định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc
sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất
đai và Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 2 năm 2024 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm
2014 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời
kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm
2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Thủ
tướng Chính phủ điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ
tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm
2022;*

*Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng
đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;*

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc chấp thuận điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án, công trình phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn thành phố năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 52/BC-KTNS ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh, bổ sung các dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa

1. Bổ sung Danh mục các dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn thành phố năm 2024 đối với 06 dự án, công trình trên địa bàn các quận, huyện: Dương Kinh, Hồng Bàng, Kiến Thụy, Thủy Nguyên; tổng diện tích đất trồng lúa là 7,87 ha.

(Chi tiết tại Biểu 01 kèm theo)

2. Điều chỉnh 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (về tên dự án đầu tư, diện tích đất thực hiện dự án và diện tích đất trồng lúa phải chuyển mục đích sử dụng).

(Chi tiết tại Biểu 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

b) Rà soát, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, nguồn gốc, hiện trạng và quá trình quản lý, sử dụng đất thuộc phạm vi dự án, bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, đúng và phù hợp với quy định về xác định loại đất, Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2023 và Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chỉ tiêu sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy hoạch khác có liên quan, đúng theo số liệu hồ sơ

kiểm kê đất đai (định kỳ 05 năm/lần), hồ sơ thống kê đất đai (định kỳ hàng năm) và các hồ sơ đất đai khác theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức thực hiện, thông báo thu hồi đất.

c) Rà soát hiện trạng, thực hiện đưa ra khỏi danh sách những dự án không khả thi, dự án hoặc diện tích trên thực tế đã thu hồi, chuyển mục đích và sử dụng đất lúa trước khi được cơ quan Nhà nước theo phân cấp thẩm quyền chấp thuận, cho phép, bảo đảm đúng quy định của pháp luật về đất đai, lâm nghiệp.

d) Chỉ thực hiện các trình tự, thủ tục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất sau khi có văn bản chấp thuận đối với toàn bộ diện tích đất lúa thuộc phạm vi dự án, đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật, phù hợp với các nội dung nêu tại điểm b, c khoản này.

đ) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính pháp lý và tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ, đồng bộ của hồ sơ (vị trí; loại đất; quy mô; sự phù hợp với quy hoạch; nguồn gốc, hiện trạng và quá trình quản lý, sử dụng đất; các nội dung, số liệu khác có liên quan) và điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện của các dự án, công trình, bảo đảm công khai, minh bạch, sử dụng đất tiết kiệm, an toàn, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, lãng phí đất đai.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: TNMT, NNPTNT, TP;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- ĐB HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các Sở: TNMT, NNPTNTXD, GTVT, TP;
- TTQU, TTHU, TTHĐND, UBND các quận, huyện;
- Báo HP, Đài PTTH HP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Các CV VP ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Lập

BIỂU 01: BỔ SUNG DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ NĂM 2024
(Kèm theo Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất (làm tròn)				Căn cứ pháp lý
			Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Trong đó:			
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
I. QUẬN HỒNG BÀNG - HUYỆN THỦY NGUYÊN							
1	Dự án cải tạo đường dây 110 kV An Lạc - Trảng Bạch - Uông Bí	Phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng	0,07	0,03			- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2024; - Quyết định số 3284/QĐ-EVNNPC ngày 04/12/2021 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc phê duyệt Dự án cải tạo đường dây 110KV An lạc - Trảng Bạch - Uông Bí; - Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hồng Bàng; - Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Thủy Nguyên (đợt 1); - Quyết định số 1148/QĐ-EVNNPC ngày 27/5/2023 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc ủy quyền cho các Đơn vị trực thuộc và Công ty TNHH MTV thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc thực hiện các thủ tục pháp lý về đất đai; - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước số 1478/PA-BQLDA ngày 08/7/2024 của Ban Quản lý Dự án Phát triển Điện lực - Tổng Công ty Điện lực miền Bắc; - Báo cáo sơ bộ đánh giá tác động môi trường ngày 08/7/2024 của Ban Quản lý Dự án Phát triển Điện lực - Tổng Công ty Điện lực miền Bắc; - Bản vẽ vị trí khu đất.
		Các xã: Lâm Động, Kiền Bái, Chính Mỹ, Quảng Thanh, Kỳ Sơn, Lại Xuân	0,57	0,23			



STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất (lâm tròn)				Căn cứ pháp lý
			Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Trong đó:			
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
II. QUẬN DƯƠNG KINH							
2	Dự án chỉnh trang đô thị tại Tổ dân phố Vọng Hải 2 (cạnh chùa Vọng Hải), phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh	Phường Hưng Đạo	0,17	0,16			- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2024; - Nghị quyết số 121/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân quận Dương Kinh về Quyết định chủ trương đầu tư Dự án; - Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Dự án; - Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Dương Kinh; - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 11/6/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Dương Kinh; - Báo cáo số 366/BC-UBND ngày 07/6/2024 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về việc đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án; - Bản vẽ vị trí.
3	Dự án chỉnh trang đô thị tại Tổ dân phố Phương Lung 2 (sau trường Tiểu học Hưng Đạo), phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh	Phường Hưng Đạo	0,27	0,19			- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2024; - Nghị quyết số 122/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân quận Dương Kinh về Quyết định chủ trương đầu tư Dự án; - Quyết định số 1378/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân quận về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Dự án; - Quyết định số 2104/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Dương Kinh; - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 11/6/2024 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Dương Kinh; - Báo cáo số 382/BC-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân quận Dương Kinh về việc đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án; - Bản vẽ vị trí.



STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất (lâm tròn)				Căn cứ pháp lý
			Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Trong đó:			
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
III. QUẬN HỒNG BÀNG							
4	Dự án chỉnh trang đô thị theo quy hoạch (đoạn từ đường Cam Lộ đến Đồng Đống Chuối) và xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu Cam Lộ phường Hùng Vương	phường Hùng Vương	6,76	4,59			- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2024; - Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 và Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Hồng Bàng về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư; - Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án; - Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hồng Bàng; - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 25/6/2024 của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Hồng Bàng; - Quyết định số 4296/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; - Bản vẽ vị trí khu đất.
5	Dự án chỉnh trang đô thị tại khu đồng Cánh Gà, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng	phường Hùng Vương	3,20	2,15			- Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 28/5/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc bổ sung Danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2024; - Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 11/7/2023, Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 15/12/2023 của Hội đồng nhân dân quận Hồng Bàng về chủ trương và điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án; - Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng về việc phê duyệt Dự án; - Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 04/7/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ sung (đợt 2) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hồng Bàng; - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 03/7/2024 của Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng quận Hồng Bàng; - Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; - Bản vẽ vị trí khu đất.



STT	Tên dự án	Vị trí thực hiện dự án	Diện tích đất (làm tròn)				Căn cứ pháp lý
			Diện tích đất thực hiện dự án (ha)	Trong đó:			
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
IV. HUYỆN KIẾN THUY							
6	Dự án Xây dựng trường THCS, trường Mầm non; Cải tạo sửa chữa nhà văn hóa thôn thực hiện xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Hữu Bằng huyện Kiến Thụy	Xã Hữu Bằng	0,97	0,50			- Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án đầu tư phải thu hồi đất; mức vốn ngân sách Nhà nước dự kiến cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn thành phố năm 2024; - Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Kiến Thụy về việc Quyết định chủ trương Dự án; - Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy về việc phê duyệt Dự án; - Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 11/7/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Kiến Thụy; - Phương án sử dụng tăng đất mặt đối với diện tích được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước ngày 24/6/2024 của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện Kiến Thụy; - Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án; - Bản vẽ vị trí khu đất; - Tổng diện tích đất lúa cần chuyển mục đích của dự án là 0,971ha, đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa kỳ này là 0,5ha (theo chỉ tiêu sử dụng đất được Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ giai đoạn 2021-2025), diện tích còn lại 0,471 ha sẽ thực hiện trong kỳ 2026-2030.
TỔNG:			12,00	7,87			



BIỂU 02: ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA
 (Kèm theo Nghị quyết số 61 /NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố)

STT	Tên công trình, dự án	Hội đồng nhân dân thành phố thông qua		Điều chỉnh kỳ này	Căn cứ pháp lý	Lý do điều chỉnh
		Tên Nghị quyết	Nội dung			
I. HUYỆN THỦY NGUYÊN						
1	Dự án Trung tâm thương mại văn phòng, chung cư, biệt thự cao cấp bán và cho thuê, khách sạn 5 sao và khu ẩm thực chợ đêm tại xã Hòa Bình và xã Thủy Đường	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố;	- Tên Dự án: Dự án Trung tâm thương mại văn phòng, chung cư, biệt thự cao cấp bán và cho thuê, khách sạn 5 sao và khu ẩm thực chợ đêm tại xã Hòa Bình và xã Thủy Đường; - Diện tích đất thực hiện dự án: 29,45 ha; - Diện tích đất trồng lúa phải chuyển mục đích sử dụng: 2,35 ha.	- Tên Dự án: Khu dân cư Thủy Nguyên; - Diện tích đất thực hiện dự án: 30,31 ha; - Diện tích đất trồng lúa phải chuyển mục đích sử dụng: 2,81ha.	- Quyết định số 1643/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; - Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ sung (đợt 1) Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Thủy Nguyên; - Phương án sử dụng tăng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyển trồng lúa nước (Phương án bổ sung) số 55/2024/PA-UNS ngày 05/7/2024 của Công ty cổ phần Union Success Việt Nam; - Báo cáo số 57/BC-UNS ngày 08/7/2024 của Công ty cổ phần Union Success Việt Nam về việc đánh giá sơ bộ tác động môi trường Dự án Trung tâm thương mại văn phòng, chung cư, biệt thự cao cấp bán và cho thuê, khách sạn 5 sao và khu ẩm thực chợ đêm tại xã Hòa Bình và xã Thủy Đường (nay là Dự án khu dân cư Thủy Nguyên); - Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất (đợt 1) cho Công ty Union Success Việt Nam để thực hiện dự án; - Bán về vị trí khu đất, + Tổng diện tích thực hiện dự án 30,31 ha, trong đó: + Diện tích đất đã có quyết định giao đất, là 26,06 ha; + Diện tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích sử dụng kỳ này là 2,81ha, trong đó diện tích đã được chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa 2,35 ha; diện tích đất lúa còn lại của dự án để nghị chuyển mục đích sử dụng bổ sung kỳ này là 0,46 ha;	- Điều chỉnh tăng diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích theo Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố; - Điều chỉnh tên dự án, diện tích đất thực hiện dự án theo quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

